

BÀI TẬP THỨ HAI NGÀY 23/03/2020

Họ và tên:.....

Lớp:.....

BÀI TẬP 1 TIẾNG VIỆT LỚP 5

1. Gạch dưới các quan hệ từ có trong các câu văn sau:

- a) Bạn Vinh học giỏi và chăm làm.
- b) Con thuyền với cánh buồm nâu vẫn nhẹ nhàng trôi.

2. Tìm cặp từ trái nghĩa trong các câu thành ngữ, tục ngữ sau:

- a) Yếu trâu hơn khỏe bò.
- b) Bán anh em xa, mua láng giềng gần.

3. Xác định các thành phần (trạng ngữ TN, chủ ngữ CN, vị ngữ VN) trong các câu sau và cho biết mỗi câu thuộc loại câu gì (câu đơn hay câu ghép) ?

- a) Đó đây, ánh lửa hồng bập bùng trên các bếp. (Câu.....)
- b) Tiếng nói chuyện rì rầm, tiếng gọi nhau í ới. (Câu.....)

4. Tập làm văn: (*HS làm vào vở trắng*)

Đề bài: Hãy tả một loại trái cây (dưa hấu, xoài, sầu riêng, . . .) mà em rất thích thưởng thức.

BÀI TẬP THỨ BA NGÀY 24/03/2020

Họ và tên:.....

Lớp:.....

BÀI TẬP 2 TIẾNG VIỆT LỚP 5

1. Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống trong các câu văn sau:

- a) Mẹ dành cho tôi mọi thứ mẹ có.
- b) Lúc bạn Ngọc đến tôi vừa ra khỏi nhà.
- c) Cô giáo yêu thương chúng tôi tình yêu của người mẹ.

2. Điền cặp quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống:

- a) hạn hán kéo dài cây cối vẫn xanh tốt.
- b) trời trở rét con phải mặc thật ấm.
- c) nhà nghèo quá chú phải bỏ học.

3. Xác định thành phần (TN, CN, VN) của các câu sau:

- a) Mùa thu, gió thổi mây về phía cửa sông.
- b) Trong im ắng, hương vườn thơm thoảng bắt đầu rón rén bước ra.

4. Tập làm văn: (*HS làm vào vở trắng*)

Đề bài: Hãy tả một món quà mà em rất thích nhân ngày sinh nhật của em.

BÀI TẬP THỨ TƯ NGÀY 25/03/2020

Họ và tên:.....

Lớp:.....

BÀI TẬP 3 TIẾNG VIỆT LỚP 5

1. Xác định từ loại (DT,ĐT,TT,QHT) của các từ gạch dưới:

- Cô giáo của chúng tôi rất yêu thương học sinh.(.....
- Dù có của nhưng hai anh em vẫn rất đau khổ (.....
- Lan cho Hồng một cây bút chì. (.....
- Lan nói cho Hồng biết ngày mai nghỉ học. (.....)

2.Gạch dưới các đại từ xưng hô trong các câu sau:

Thế là A-lếch- xây đưa bàn tay vừa to, vừa chắc ra nắm lấy bàn tay dẫu mỡ của tôi lắc mạnh và nói:

- *Chúng mình là bạn đồng nghiệp đây đồng chí Thủy ạ!*

3. a) Tìm (gạch dưới) câu ghép có trong đoạn văn sau:

Thời gian trôi đi,nhanh quá.Tôi đã trưởng thành, đã là một thanh niên.Tôi cứ nhớ mãi về bà, về sự thương yêu của bà, lòng tôi cứ ngậm ngùi,day dứt.

b) Viết lại câu ghép , xác định về câu, tìm CN, VN của từng vế câu:

.....
.....

4.Tập làm văn: (*HS làm vào vở trắng*)

Đề bài: Hãy tả một người đang bán hàng mà em có dịp quan sát.

BÀI TẬP THỨ NĂM NGÀY 26/03/2020

Họ và tên:.....

Lớp:.....

BÀI TẬP 4 TIẾNG VIỆT LỚP 5

1. Xác định từ loại của các từ ngữ in đậm trong đoạn văn sau theo từng nhóm:

“ Một buổi có những đám mây **bay về**. Những đám mây **lớn nặng và đặc xít** lồm ngồm đầy trời. Mây **tản ra từng nắm nhỏ rồi san đều** trên một nền **đen xám xít**.”

- Động từ:

- Tính từ:

- Quan hệ từ:

2. Điền từ đồng nghĩa chỉ màu xanh: *xanh mon mơn, xanh biếc, xanh mướt, xanh rì*

a) Nhìn từ xa, cánh đồng như một tấm thảm

b) Mặt nước biểnmàu.

c) Mưa xuống, những đám cỏ mọctrên đồi.

d) Những luống rau non

3. Xác định thành phần trạng ngữ (TN), chủ ngữ (CN), vị ngữ (VN) các câu sau:

a) Lúc ấy, cả công trường say ngủ cạnh dòng sông.

b) Màu xanh của dòng kinh quê hương gợi lên những điều quen thuộc.

4. Tập làm văn: (*HS làm vào vở trắng*)

Đề bài: Hãy tả lại một buổi sáng mùa xuân đẹp trời ở quê hương em.

BÀI TẬP THỨ SÁU NGÀY 27/03/2020

Họ và tên:.....

Lớp:.....

BÀI TẬP 5 TIẾNG VIỆT LỚP 5

1.1 Dấu phẩy trong câu văn : “ *Thân nó xù xì, gai góc, móc meo.* ” có tác dụng gì?

- Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.
- Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu.
- Ngăn cách các vế câu trong câu ghép.

1.2 . Dòng nào dưới đây là từ **nhiều nghĩa**?

- Con đò **sang** sông. / Thấy người **sang** bắt quàng làm họ.
- Con thuyền **trôi** trên sông. / Sương thu lãng đãng **trôi**.
- Vắt** qua cánh đồng. / Một **vắt** cơm nắm.
- Đi trên **đường**. / Chè hơi nhiều **đường**.

2. Tìm (gạch dưới) từ có nghĩa khác với các từ còn lại trong mỗi nhóm sau:

- Thợ cấy, thợ cày, thợ rèn, thợ gặt.
- Long lanh, lung linh, lung lay, lấp lánh.
- Nhà văn, nhà thơ, nhà giáo, nhà trường.

3. Điền cặp quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống :

-tôi có cánhtôi sẽ bay lên mặt trăng.
- em cất tiếng hátbé lại nhún nhảy theo .
-trời nắng gay gắt..... bạn ấy vẫn không chịu đội mũ.
-thời tiết không thuận lợivụ mùa vẫn đạt năng suất cao.

4. Tập làm văn: (**HS làm vào vở trắng**)

Đề bài: Trong suốt năm năm thời tiểu học, em có rất nhiều kỷ niệm với bạn bè. Hãy kể lại một kỷ niệm đáng nhớ nhất của em với một người bạn.